

Số: /BVNT-D-TTBYT  
V/v mời báo giá gói thầu mua hóa chất  
sinh hóa

Bắc Giang, ngày 29 tháng 5 năm 2024

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

### Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Nội tiết tỉnh Bắc Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua hóa chất sinh hóa phục vụ khám chữa bệnh năm 2024 trong thời gian chờ kết quả đấu thầu với nội dung cụ thể như sau:

#### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nội tiết tỉnh Bắc Giang (địa chỉ: xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang)

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bà: Đoàn Chúc Thương- khoa Dược – TTBYT Bệnh viện Nội tiết tỉnh Bắc Giang.

Địa chỉ: xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện Thoại : 0985388585

Email : baogiabvntbg@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận báo giá **đồng thời** bằng 2 cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: khoa Dược – TTBYT Bệnh viện Nội tiết tỉnh Bắc Giang (địa chỉ: xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang\_)

- Nhận qua email: baogiabvntbg@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 30 tháng 05 năm 2024 đến trước 17h ngày 10 tháng 06 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ 17h ngày 10 tháng 06 năm 2024.

#### II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục các hóa chất yêu cầu theo phụ lục gửi kèm.

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản:

- *Địa chỉ cung cấp: tại kho của Bệnh viện Nội tiết tỉnh Bắc Giang, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.*

- *Yêu cầu về vận chuyển bảo quản: hàng hóa được bảo quản theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, giao hàng tại kho của bên mua, mọi chi phí trong quá trình vận chuyển do bên bán chịu, bên mua không phải trả thêm chi phí nào khác.*

3. Thời gian giao hàng dự kiến:

- Hàng hóa được giao thành từng đợt, cung cấp trong vòng 7 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của bên mua.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 180 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: không áp dụng

- Thanh toán: thanh toán thành từng đợt theo khối lượng hàng hóa đã cung cấp, thanh toán trong vòng 120 ngày kể từ ngày bên bán cung cấp đầy đủ chứng từ thanh toán.

Mẫu báo giá các đơn vị thực hiện theo biểu mẫu gửi kèm yêu cầu báo giá dưới đây.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Lãnh đạo đơn vị,
- Đăng tải website bệnh viện, [muasamcong.mpi.gov.vn](http://muasamcong.mpi.gov.vn)
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN**

**Hoàng Xuân Thức**

# MẪU BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>

## Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi...[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hóa chất như sau:

### 1. Báo giá cho các hóa chất và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục hóa chất	Tên thương mại	Ký mã hiệu	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Hạn dùng	Năm sản xuất	Hãng sản xuất- Nước sản xuất	Mã HS	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)

Đơn giá đã bao gồm các loại thuế, phí, chi phí vận chuyển và các dịch vụ liên quan.

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 120 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm...[ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá].

### 3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

### Ghi chú:

Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

## DANH MỤC HÀNG HÓA YÊU CẦU BÁO GIÁ

STT	Tên danh mục	Thông số kỹ thuật đề xuất	Đơn vị tính	Số lượng
1	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Alanine Aminotransferase (ALT/GPT)	Dải đo: $\leq 8,5$ U/L đến $\geq 500$ U/L.	ml	1.800
2	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Aspartate Aminotransferase (AST/GOT)	Dải đo: $\leq 7,15$ đến $\geq 500$ U/L.	ml	1.800
3	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Triglycerides	Phương pháp: Glycerol phosphate oxidase/peroxidase; Dải đo: $\leq 0,067$ mmol/L đến $\geq 6,78$ mmol/L.	ml	2.400
4	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Glucose	Phương pháp: Glucose oxidase/peroxidase; Dải đo: $\leq 3,6$ mg/dL đến $\geq 500$ mg/dL	ml	3.000
5	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Cholesterol	Phương pháp: Cholesterol oxidase/peroxidase; Dải đo: $\leq 4,2$ mg/dL đến $\geq 1000$ mg/dL	ml	2.400
6	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Creatinine	Phương pháp: JAFFÉ COMPENSATED; Dải đo: $\leq 0,04$ mg/dL đến $\geq 20$ mg/dL.	ml	600
7	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Bilirubin toàn phần	Phương pháp: DICHLOROPHENYL DIAZONIUM; Dải đo: $\leq 0,211$ mg/dL đến $\geq 38$ mg/dL	ml	200
8	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Bilirubin trực tiếp	Phương pháp: DICHLOROPHENYL DIAZONIUM; Dải đo: $\leq 0,09$ mg/dL đến $\geq 15$ mg/dL.	ml	200
9	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Calcium Arsenazo	Phương pháp: Arsenazo III; Dải đo: $\leq 0,105$ mmol/L đến $\geq 4,5$ mmol/L.	ml	600
10	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Hemoglobin A1C-Direct	Phương pháp đo: DIRECT. Dải đo: $\leq 6$ đến $\geq 140$ mmol/mol.	ml	180